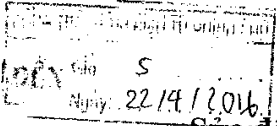


**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2016/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2016



**NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 160/2007/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2007 quy định Cờ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 27 tháng 11 năm 2014;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,*

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 160/2007/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2007 quy định Cờ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 160/2007/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2007 quy định Cờ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân**

1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 2. Công an hiệu**

Công an hiệu hình tròn, đường kính 36 mm, ở giữa có ngôi sao năm cánh màu vàng nổi trên nền đỏ, vành khăn trong và vành khăn ngoài màu vàng, hai bên giữa hai vành khăn có hai bông lúa màu vàng nổi trên nền xanh lục thẫm, phía dưới ngôi sao có hình nửa bánh xe, giữa nửa bánh xe có chữ lồng “CA”, bánh xe và chữ CA màu vàng, bên ngoài Công an hiệu có vành tròn kép màu vàng bao quanh liền thành một khối cao 54 mm, rộng 64 mm”.

2. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 4. Phù hiệu, vành tròn đơn của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và học viên Công an nhân dân**

1. Đối với trang phục thường dùng

Khi mang cấp hiệu trên vai áo, sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, học viên Công an nhân dân phải đeo phù hiệu màu đỏ ở cổ áo, giữa nền phù hiệu gắn Công an hiệu đường kính 18 mm. Riêng cấp tướng phù hiệu viền 3 cạnh màu vàng.

## 2. Đối với trang phục lễ phục

Khi mang cấp hiệu trên vai áo, sĩ quan Công an nhân dân phải đeo cảnh tùng đơn màu vàng ở cổ áo. Cấp tướng có thêm một ngôi sao 5 cánh màu vàng trong lòng cảnh tùng”.

### 3. Khoản 1 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Lễ phục của sĩ quan Công an nhân dân

a) Màu sắc: Mũ, quần áo xuân hè, quần áo thu đông màu be hồng;

b) Mũ kêpi: Quai tết màu vàng. Riêng mũ cấp tướng, mặt trên của lưới trai gắn cảnh tùng màu vàng;

c) Quần áo xuân hè

Quần áo: May kiểu vecton, cổ bẻ hình chữ K, ngắn tay; thân trước áo nam có 4 túi, nữ có 2 túi may ốp ngoài; dây chiến thắng đeo dưới cấp hiệu vai bên phải;

Cúc áo màu vàng; mặt cúc cấp tướng có hình Quốc huy nổi; cấp tá, cấp úy có hình nổi ngôi sao 5 cánh ở giữa hai bông lúa, dưới hai bông lúa có chữ lồng "CA".

d) Quần áo thu đông:

Quần áo: May kiểu vecton, cổ bẻ hình chữ K, dài tay, dựng lót trong, thân trước áo nam có 4 túi, nữ có 2 túi may ốp ngoài; áo sơ mi màu trắng, dài tay, cổ có chân; ca ra vát màu đen; dây chiến thắng đeo dưới cấp hiệu vai bên phải;

Cúc: Thực hiện theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều này;

đ) Giày, tất: Giày da, màu đen, ngắn cổ; tất màu mạ non”.

4. Thay cụm từ “màu trắng bạc” thành cụm từ “màu vàng” tại Điểm b khoản 1 Điều 3, Điểm c khoản 1 Điều 3, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 5, cụm từ “5 mm” thành cụm từ “6 mm” tại Điểm a khoản 1 Điều 3, Điểm b khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5 và khoản 4 Điều 5, cụm từ “20 mm” thành cụm từ “21,5 mm” tại Điểm c khoản 1 Điều 3.

### 5. Khoản 3 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Nghiêm cấm cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân sản xuất, làm giả, tàng trữ, đổi, mua, bán, sử dụng trái phép Cờ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu, trang phục Công an nhân dân. Trường hợp vi phạm thì tùy tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật”.

## **Điều 2. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2016.

2. Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể về lộ trình sản xuất, cấp phát trang phục, phù hiệu, cấp hiệu Công an nhân dân theo Nghị định này bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

3. Giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành và đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Nghị định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (3b). *XH 625*

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Xuân Phúc**